DỰ BÁO KHÍ HẬU BA THÁNG 10, 11, 12 NĂM 2010 CHO VIỆT NAM

KS. **Đào Thị Thuý**, CN. **Nguyễn Đăng Mậu**, CN. **Phạm Thị Hải Yến**
KS. **Nguyễn Thu Hoa**, CN. **Lê Duy Điệp**
Viện Khoa học Khí tượng Thuỷ văn và Môi trường

Thông tin khí hậu, nhất là thông tin dự báo khí hậu (DBKH), rất cần cho công tác chỉ đạo quy hoạch sản xuất từ Trung ương đến địa phương. Ở nhiều nước trên thế giới, DBKH đã được triển khai từ rất lâu với các bản tin DBKH nghiệp vụ định kỳ và không định kỳ. Ở Việt Nam, sau khi Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Môi trường thực hiện thành công Dề án "Nghiên cứu, thử nghiệm dự báo khí hậu ở Việt Nam" năm 2001, Trung tâm Nghiên cứu Khí tượng - Khí hậu đã ra định kỳ hàng tháng bản tin Thông báo và DBKH mùa. Các thông tin khí hậu và DBKH đã phần nào đáp ứng được nhu cầu của khoa học và đời sống.

Để có thể nắm bắt thông tin về diễn biến của tình hình thời tiết, khí hậu trong 3 tháng tới của năm 2010 như thế nào, chúng tôi xin trình bày trong báo cáo này nội dung của bản tin DBKH mùa tháng 10, 11, 12 năm 2010. Những thông tin DBKH luôn được cập nhập thường xuyên trên website của Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Môi trường. Địa chỉ cập nhập: www.imh.ac.vn.

1. Diễn biến của hiện tượng ENSO

Bản tin của các Trung tâm dự báo lớn trên thế giới (Trung tâm Dự báo Khí hậu Hoa Kỳ (CPC); Viện Nghiên cứu Quốc tế về Khí hậu và Xã hội (IRI); Trung tâm Khí hậu Quốc gia Úc (NCC) và Trung tâm Dự báo Thời tiết Hạn vừa châu Âu (ECMWF)) cho thấy, trong tháng 9/2010, các điều kiện La Nina (98%) tiếp tục mạnh lên với chuẩn sai nhiệt độ mặt nước biển nhỏ hơn -1°C ở phía Đông và Trung tâm trên khu vực xích đạo Thái Bình Dương (TBD). Tổng hợp các dự báo về ENSO của CPC, IRI, NCC và ECMWF có thể đi đến nhận định là: các điều kiện của La Nina sẽ tiếp tục phát triển trong 3 tháng tới. Điều này sẽ tác động đến diễn biến khí hậu toàn cầu, khu vực nói chung và Việt Nam nói riêng.

2. Diễn biến khí hậu 3 tháng 6, 7, 8 năm 2010

a. Diễn biến khí hậu trên thế giới

Nhiệt độ vượt chuẩn từ 1 đến 4 ^{0}C ở đa phần diện tích châu Âu; 1 đến 2 ^{0}C ở đa phần diện tích Tây Á, Trung Quốc, Nhật Bản, phía Đông Hoa Kỳ; khoảng 1 ^{0}C ở đại bộ phận diện tích Hàn Quốc, Nê Pan, Tây Nam Myanma, một phần diện tích Thái Lan, Tây Malayxia và một phần diện tích Inđônêxia. Nhiệt độ hụt chuẩn khoảng 1 ^{0}C một phần nhỏ diện tích Liên bang Nga.

Cũng theo tổng kết của IRI, trong 3 tháng qua đáng chú ý nhất vẫn là sự phân bố của lượng mưa trên khu vực Nam Á. Lượng mưa vượt chuẩn từ 50 đến 500mm đa phần diện tích Ấn Độ, hầu hết diện tích Malayxia, Inđônêxia và Nam Philippin; khoảng 50 đến 200 mm ở một phần diện tích thuộc Nam Trung Quốc và Myanma, và đa phần diện tích Thái Lan. Lượng mưa hụt chuẩn từ 50 ÷ 300mm ở một phần diện tích Đông Ấn Độ, Tây Nam Myanma, phần lớn diện tích thuộc bán đảo Đông Dương và Bắc Philippin; khoảng 50 ÷ 100mm ở một phần diện tích thuộc Bắc Trung Quốc.

b. Diễn biến khí hậu ở Việt Nam

Nhiệt độ trung bình (NĐTB) trong 3 tháng 6, 7, 8/2010 dao động từ lớn hơn 19 đến trên 30 ^{0}C, vượt chuẩn từ 0 đến gần 1,5 ^{0}C ở hầu hết diện tích lãnh thổ, hụt chuẩn từ 0 đến trên 0,5 ^{0}C ở một phần nhỏ

diện tích Nam Trung Bộ (Hình 1).

Tổng lượng mưa (TLM) ở nước ta trong 3 tháng 6,7,8/2010 có phân bố như sau: trên hầu hết diện tích nước ta có TLM dao động từ 400 đến lớn hơn 1000 mm; riêng khu vực từ Bình Định đến Ninh Thuận có TLM từ 200 đến 400 mm. Nơi có TLM lớn nhất là ở Bắc Quang (Hà Giang): 2203mm, tiếp sau là ở Hà Giang: 1539 mm; nhỏ nhất là ở Nha Trang (Khánh Hòa): 133 mm và tiếp đến là ở Phan Thiết (Bình Thuận): 266 mm.

Lượng mưa 3 tháng vừa qua hụt chuẩn với tỷ chuẩn từ dưới 50 đến nhỏ hơn 100% trên đa phần diện tích nước ta. Lượng mưa vượt chuẩn từ 100 đến trên 200% xảy ra ở một phần nhỏ diện tích Đông Bắc Bộ, đại bộ phận diện tích Trung Bộ và một phần diện tích Tây Nam Bộ (Hình 2). Nơi có lượng mưa vượt chuẩn cao nhất là ở Huế (Thừa Thiên Huế): 291,5%, tiếp sau là ở Ba Đồn (Quảng Bình): 258,2%. Nơi có lượng mưa hụt chuẩn nhiều nhất là ở Phước Long (Bình Phước): 26,6%, tiếp đến là ở Sông Mã (Sơn La): 41,1% và Đắc Nông: 44,7%.

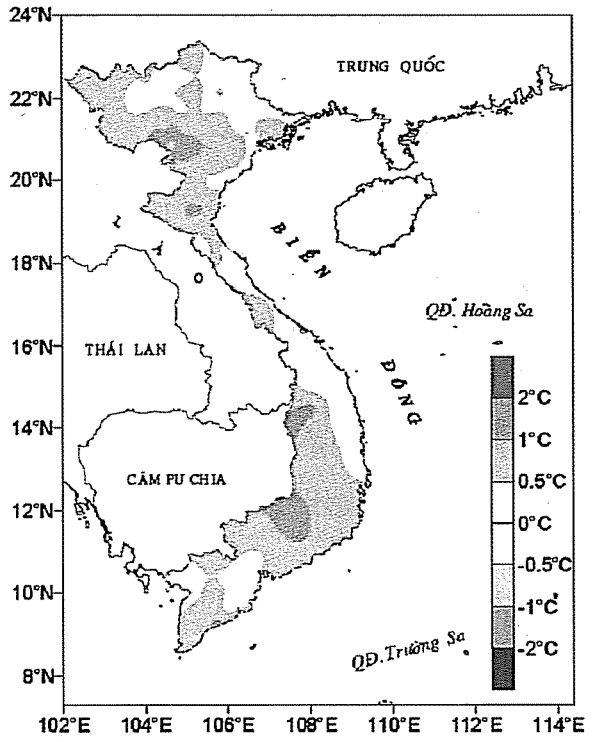

Hình 1. Phân bố chuẩn sai nhiệt độ trung bình 3 tháng

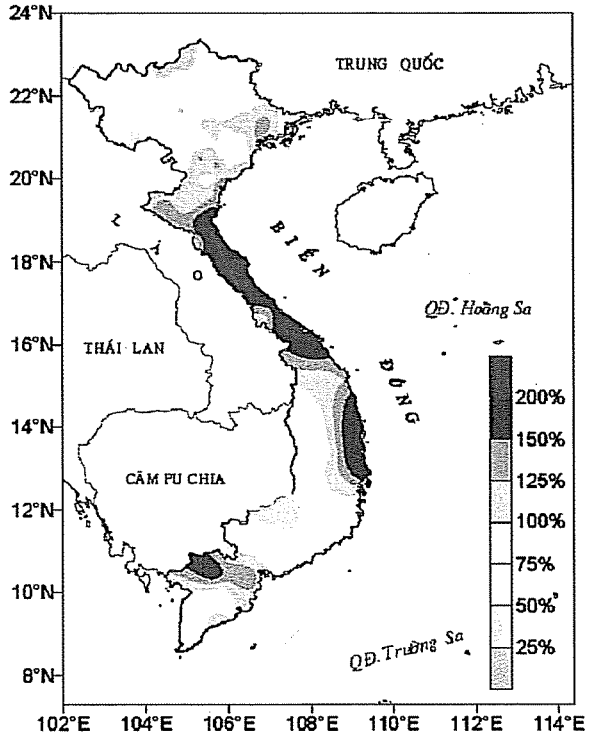

Hình 2. Phân bố tỷ chuẩn lượng mưa

Tóm lại, qua những phân tích ở trên có thể rút ra một số nhận xét chính về diễn biến của khí hậu 3 tháng 6, 7,8 năm 2010:

- Trên khu vực xích đạo Thái Bình Dương (TBD), ENSO tiếp tục nghiêng về phía pha lạnh (La Nina). Hoạt động của gió mùa mùa đông hầu như đã chấm dứt; hoạt động gió mùa mùa hè tiếp tục được duy trì;

-Nhiệt độ không khí trung bình vượt chuẩn từ 0 đến gần 1,5 ^{0}C ở hầu khắp nước ta, hụt chuẩn từ 0 đến trên 0,5 ^{0}C ở một phần nhỏ diện tích Nam Trung Bộ. Lượng mưa hụt chuẩn với tỷ chuẩn từ dưới 50 đến nhỏ hơn 100% trên đa phần diện tích nước ta.

- Lượng mưa vượt chuẩn từ 100 đến trên 200% xảy ra ở một phần nhỏ diện tích Đông Bắc Bộ, đại bộ phận diện tích Trung Bộ và một phần diện tích Tây Nam Bộ;

- Có 4 cơn bão hoạt động trên Biển Đông trong 3 tháng qua, thấp hơn trung bình chuẩn cùng thời kỳ khoảng 1 cơn. Có 3 cơn bão ảnh hưởng đến Việt Nam, xấp xỉ trung bình chuẩn cùng thời kỳ.

- Có 1 đợt KKL ảnh hưởng tới Việt Nam trong 3 tháng qua, thấp hơn so với trung bình chuẩn cùng thời kỳ khoảng 0,5 đợt.

3. Dự báo khí hậu 3 tháng10,11,12 năm 2010

a. Diễn biến khí hậu khu vực

Theo kết quả dự báo xác suất của IRI cho khu vực châu Á cho 3 tháng10,11,12/2010 cho thấy: nhiệt độ có khả năng vượt chuẩn trên đa phần diện tíchchâu Á với xác suất từ 40 đến trên 60%. Đối với lãnh thổ Việt Nam, khả năng cận chuẩn của nhiệt độ xảy ra ở một phần nhỏ diện tích Trung Trung Bộ và hầu hết diện tích Nam Bộ, các khu vực còn lại không có tín hiệu dự báo (Hình 3).

Cũng theo dự báo của IRI, trong 3 tháng 10,11,12/2010, lượng mưa có khả năng vượt chuẩn ở Bu Tan, Băng La Đét, đa phần diện tích Myanma, Philippin, Đông Malayxia, hầu hết diện tích Inđônêxia với xác suất khoảng 40-70%. Khả năng hụt chuẩn của lượng mưa có thể xảy ra ở một số nước Tây Á, một phần nhỏ diện tích thuộc Nam Ấn Độ và Đông Trung Quốc với xác suất khoảng 40-50%. Đối với lãnh thổ Việt Nam, lượng mưa không có tín hiệu dự báo trên phạm vi toàn cả nước (Hình 4).

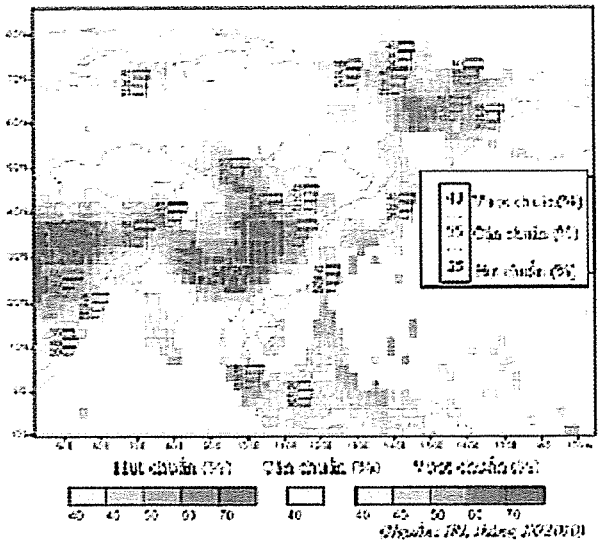

Hình 3. Dự báo xác suất nhiệt độ 3 tháng 10,11,12 năm 2010

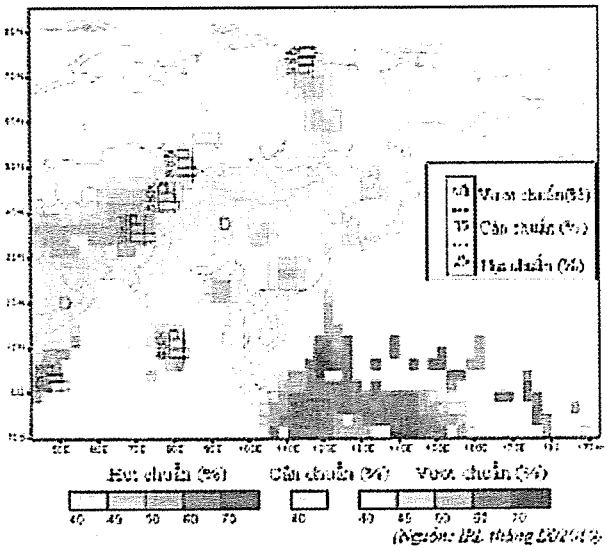

Hình 4. Dự báo xác suất lượng mưa 3 tháng 10, 11, 12 năm 2010 cho khu vực châu Á

Dự báo chuẩn sai nhiệt độ và lượng mưa của ECMWF đối với khuvực Đông Á trong 3 tháng tới cho thấy: nhiệt độ có khả năng vượt chuẩn từ 0 đến 2 ^{0}C trên đa phần diện tích Đông Á. Khả năng hụt chuẩn của nhiệt độ có thể xảy ra ở Tây Ấn Độ, một phần nhỏ diện tích thuộc Đông Trung Quốc, Nam Thái Lan, đa phần diện tích bán đảo Đông Dương và một vài nơi ở Inđônêxia với chuẩn sai từ -2 đến 0 ^{0}C. Tại Việt Nam, nhiệt độ có khả năng hụt chuẩn từ 0 đến 0,5 ^{0}C trên đa phần diện tích Bắc Bộ và một phần nhỏ diện tích Nam Bộ; khả năng vượt chuẩn của nhiệt độ có thể xảy ra ở Nam Trung Bộ với chuẩn sai từ 0 đến 0,5 ^{0}C; các khu vực còn lại không có tín hiệu dự báo (Hình 5).

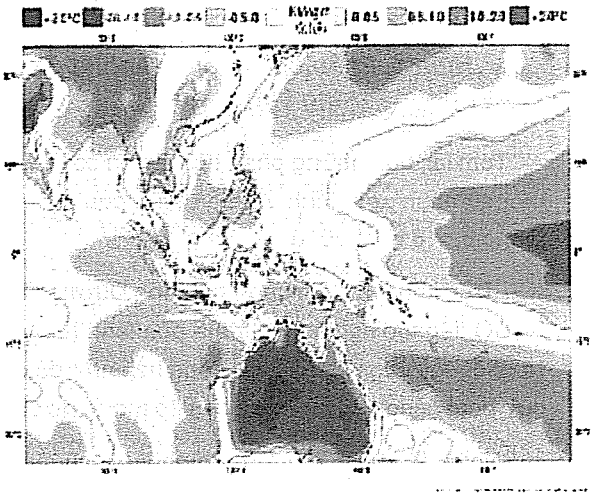

Hình 5. Dự báo chuẩn sai nhiệt độ 3 tháng 10,11,12 năm 2010 cho khu vực Đông Á

Lượng mưa có khả năng vượt chuẩn từ 0 đến trên 200 mm trên đa phầndiện tích Đông Á. Khả năng hụt chuẩn của lượng mưa có thể xảy ra ở một phần nhỏ diện tích Inđônêxia với chuẩn sai từ -200 đến 0 mm. Đối với lãnh thổ Việt Nam, lượng mưa có khả năng vượt chuẩn từ 0 đến trên 200mm trên phạm vi toàn lãnh thổ (Hình 6).

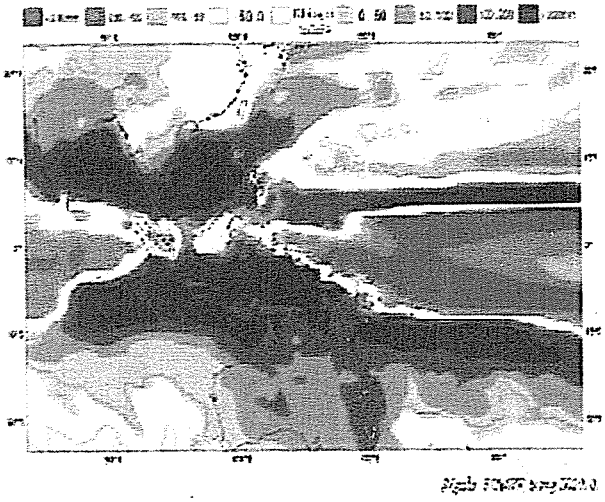

Hình 6. Dự báo chuẩn sai lượng mưa 3 tháng 10,11,12 năm 2010 cho Khu vực Đông Á

b. Dự báo khí hậu cho Việt Nam

Kết quả dự báo khí hậu của các mô hình dự báo nhiệt độ và lượng mưa 3 tháng 10,11,12/2010 cho Việt Nam (thực hiện vào tháng 9/2010 tại Trung tâm Nghiên cứu Khí tượng - Khí hậu, Viện Khoa học Khí tượng Thuỷ văn và Môi trường) được trình bày trên các hình 7 và 8.

Về nhiệt độ:

Kết quả dự báo nhiệt độ 3 tháng10,11,12/2010 cho thấy, khả năng hụt chuẩn của nhiệt độ có thể xảy ra trên đa phần diện tích cả nước với xác suất từ 66 đến 77 % (Hình 7a). Nhiệt độ có khả năng cận chuẩn ở một khu vực nhỏ thuộc Lào Cai, Thừa Thiên Huế và Tây Ninh với xác suất từ 66 đến 77 % (Hình 7b). Khả năng vượt chuẩn của nhiệt độ có thể xảy ra ở Thái Nguyên, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Nội, Kon Tum và Ninh Thuận với xác suất từ 66 đến trên 77 % (Hình 7c). Chuẩn sai của nhiệt độ chủ yếu dao động từ -0,5 đến 0 ^{0}C trên đại bộ phận diện tích cả nước (Hình 7d).

Về lượng mưa:

Trong ba tháng tới, khả năng hụt chuẩn của lượng mưa có thể xảy ra trên đa phần diện tích Bắc Bộ và khu vực từ Quảng Bình đến Quảng Trị với xác suất từ 66 đến trên 77% (Hình 8a). Lượng mưa có khả năng cận chuẩn đáng chú ý nhất là ở Quảng Nam và Phú Yên với xác suất từ 66 đến 77% (hình 8b). Khả năng vượt chuẩn của lượng mưa có thể xảy ra ở Quảng Ninh, Hòa Bình, Nghệ An, Thừa Thiên Huế và đa phần diện tích ở phía Nam (từ Quảng Ngãi trở vào) với xác xuất từ 66 đến 77 % (Hình 8c). Chuẩn sai của lượng mưa dao động từ -200 đến 0 mm trên đa phần diện tích phía Bắc (từ Quảng Trị trở ra); ngược lại từ 0 đến trên 200 mm trên đại bộ phận diện tích phía Nam (từ Thừa Thiên Huế trở vào - Hình 8d).

c. Xoáy thuận nhiệt đới (XTNĐ) và không khí lạnh (KKL)

Kết quả thống kê trung bình 3 tháng10,11,12 thời kỳ 1971-2000 có khoảng 5 XTNĐ hoạt động trên khu vực Biển Đông và khoảng 3 cơn ảnh hưởng đến Việt Nam.

Dự báo của Đại học Tổng hợp Luân Đôn (Anh) đối với XTNĐ trong năm 2010 cho thấy: số lượng XTNĐ hoạt động trên khu vực Tây Bắc TBD có khả năng ở mức thấp hơn một chút đến xấp xỉ trung bình nhiều năm thời kỳ 1965 - 2009.

Dự báo của IRI đối với XTNĐ trong năm 2010 cho thấy: Số lượng bão hoạt động trong mùa bão (từ tháng 7 đến tháng 10/2010) trên khu vực Tây Bắc TBD có khả năng xấp xỉ trung bình thời kỳ 1965 -2009.

Dự báo của trường Đại học Tổng hợp Hồng Kông đối với XTNĐ trong năm 2010 cho thấy: số lượng bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên khu vực Tây Bắc TBD có khả năng thấp hơn trung bình.

Theo trung bình của thời kỳ 1971 - 2000 thì trong 3 tháng 10,11,12 số đợt không khí lạnh ảnh hưởng đến Việt Nam là khoảng 10 đợt.

Tổng hợp các dự báo về diễn biến của ENSO, diễn biến khí hậu của các Trung tâm dự báo lớn trên thế giới và phân tích các sản phẩm dự báo khí hậu

của Trung tâm Nghiên cứu Khí tượng -Khí hậu, Viện Khoa học Khí tượng Thuỷ văn và Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, có thể đưa ra một số nhận định sau cho 3 tháng tới:

- Các điều kiện khí quyển và đại dương tiếp tục phát triển nghiêng về phía pha lạnh (La Nina) trong 3 tháng tới;

- Khả năng hụt đến cận chuẩn của nhiệt độ có thể xảy ra trên hầu hết diện tích cả nước với chuẩn sai chủ yếu dao động từ -0,5 ^{0}C đến 0,5 ^{0}C;

- Lượng mưa có khả năng hụt chuẩn xảy ra trên hầu hết diện tích ở phía Bắc (từ Quảng Trị trở ra) với chuẩn sai chủ yếu dao động từ -200 đến 0 mm. Khả năng cận đến vượt chuẩn của lượng mưa có thể xảy ra trên đại bộ phận diện tích phía Nam (từ Thừa Thiên Huế trở vào) với chuẩn sai chủ yếu dao động từ 0 đến trên 200 mm

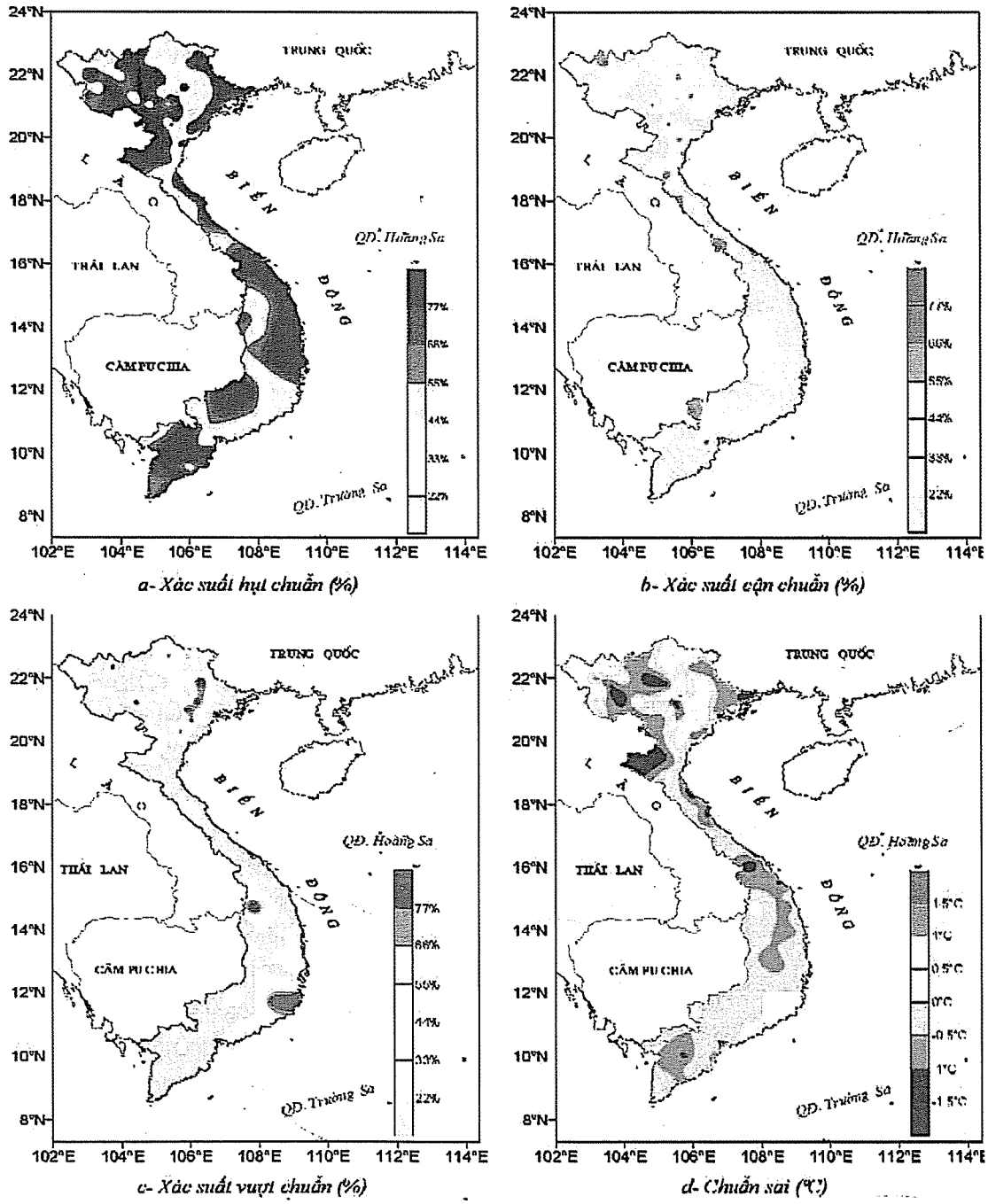

Hình 7. Dự báo xác suất (a,b,c) và chuẩn sai (d) nhiệt độ 3 tháng 10,11,12 năm 2010

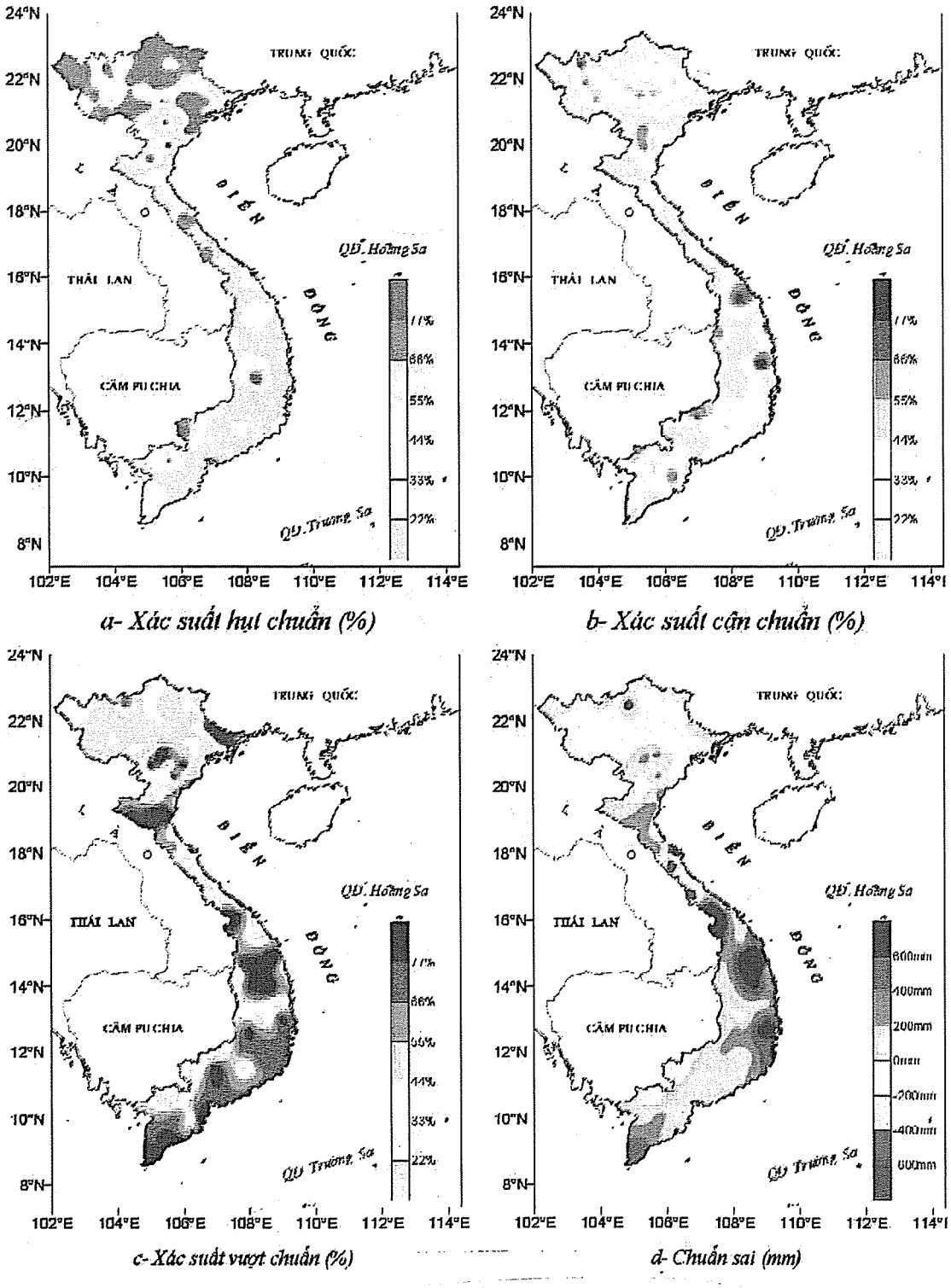

a- Xác suất hụt chuẩn (%)

b- Xác suất cận chuẩn (%)

c- Xác suất vượt chuẩn (%)

d- Chuẩn sai (mm)

Hình 8. Dự báo xác suất (a,b,c) và chuẩn sai (d) lượng mưa 3 tháng 10,11,12 năm 2010

HỘI THẢO KHOA HỌC THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ XIII CỦA VIỆN KHOA HỌC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ MÔI TRƯỜNG

Ban Biên tập

Hội thảo khoa học thường niên lần thứ XIII tại Trạm nghiên cứu thực nghiệm Môi trường hồ chứa Thác Bà, Thành phố Yên bái

Ảnh: Ngọc Hà

Ngày 22 tháng 10 năm 2010, tại Trụ sở Trạm nghiên cứu thực nghiệm Môi trường hồ chứa Thác Bà, Thành phố Yên bái, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Môi trường tổ chức Hội thảo khoa học thường niên lần thứ XIII. Hội thảo đã quy tụ được gần 250 đại biểu là các nhà quản lý, nghiên cứu khoa học, giảng dạy về khí tượng, thủy văn và môi trường đến từ các đơn vị thuộc Bộ TNMT, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Môi trường, Trường Đại học Thủy lợi, Đại học TNMT, Đại học khoa học tự nhiên, Đại học Lâm nghiệp, Đại học Bách khoa Tp Hồ Chí Minh...

Hội thảo khoa học lần thứ XIII năm nay có chủ đề "Thành quả nghiên cứu khoa học trong ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH), phòng chống thiên tai, sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường". Hội thảo là diễn đàn để các nhà khoa học trong và ngoài Viện có cơ hội tổng kết, đánh giá lại những kết quả nghiên cứu trong những năm qua, trên cơ sở đó rút kinh nghiệm và vach ra những kế hoạch hợp tác nghiên cứu trong những năm tiếp theo.

Đã có 88 trong 100 báo cáo khoa học gửi đến Hội thảo, đã được trình bày tại 4 Tiểu ban của Hội thảo, tập trung theo 4 chuyên đề lớn (1) Biến đổi khí hậu, (2) Khí tượng, Khí hậu và Khí tượng nông nghiệp, (3) Thủy văn, Tài nguyên nước và Biển và

(4) Môi trường và Đa dạng sinh học.

1. Tại Tiểu ban Biến đổi khí hậu đã có 22 báo cáo khoa học:

Các báo cáo đề cập đến những vấn đề liên quan đến BĐKH, đang là những vấn đề thời sự, được xã hội, giới khoa học và quản lý rất quan tâm. Trên cơ sở Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH và Kịch bản BĐKH đã được Chính phủ phê duyệt, các tác giả đã đi sâu phân tích, đánh giá những ảnh hưởng tiềm tàng của BĐKH đến nước ta trong tương lai. Bốn chủ đề chính được nhiều báo cáo đề cập đến là:

- Tác động của BĐKH đến điều kiện tự nhiên nói chung như hạn hán, lũ lụt, nước biển dâng...

- Tác động của BĐKH đến các điều kiện cụ thể của một số địa phương như Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Định, Đồng bằng sông Cửu Long, một số lưu vực sông như sông Hồng-Thái Bình, sông Ba, sông Đồng Nai và một số lĩnh vực sản xuất nhạy cảm với BĐKH như nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản...

- Sử dụng các mô hình và công nghệ tiên tiến trong nghiên cứu tác động của BĐKH như tích hợp dữ liệu viễn thám và khí tượng xây dựng mô hình tham số khí quyển để giám sát quá trình BĐKH cho các vùng miền Việt Nam; sử dụng mô hình PRECIS xây dựng các kịch bản BĐKH cho TP Hồ Chí Minh, nghiên cứu xu thế biến đổi mực nước biển từ số liệu vệ tinh...

- Lồng ghép vấn đề BĐKH vào các chính sách, chương trình, dự án phát triển trong nông nghiệp; nghiên cứu pháp luật về thích ứng với các tác động của BĐKH trong lĩnh vực lâm nghiệp và đa dạng sinh học rừng tại Việt Nam.

2- Tại Tiểu ban Khí tượng-Khí hậu và Khí tượng nông nghiệp, có 27 báo cáo đã được trình bày, tập trung chủ yếu vào các vấn đề:

- Ứng dụng công nghệ viễn thám trong nghiên cứu khí tượng và khí tượng nông nghiệp như giám sát quá trình BĐKH cho các vùng, miền của Việt Nam; xây dựng bản đồ trồng lúa và đánh giá diện tích trồng lúa vùng đồng bằng sông Hồng; xây dựng bản đồ sinh khí hậu nông nghiệp cho vùng Nam Trung Bộ...

- Kết quả nghiên cứu các mô hình và áp dụng công nghệ mới trong công tác dự báo khí tượng, khí tượng nông nghiệp, điển hình như mô hình DSSAT mô phỏng năng xuất lúa, ứng dụng sơ đồ 3DVAR cho mô hình WRF dự báo thời tiết, sử dụng thông tin Ra đa Nhà Bè cảnh báo mưa lớn tại TP Hồ Chí Minh, các mô hình dự báo bão khu vực ven biển Quảng Ninh-Hải Phòng.

- Kết quả nghiên cứu các điều kiện khí tượng cực đoan đến một số cây trồng, vật nuôi cho khu vực Tây Bắc và vùng núi phía Bắc nước ta.

- Một số nghiên cứu chung như phân bố và vận tải ẩm trong các lớp khí quyển trên khu vực Bắc Bộ, lan truyền ô nhiễm không khí, diễn biến của tần số xoáy thuận nhiệt đới ở Tây Bắc Thái Bình Dương và Biển Đông, tình hình thiên tai trong những năm gần đây, dự báo khí hậu mùa tháng 10,11,12 năm 2010...

3. Tiểu ban Thủy văn và Tài nguyên nước có 21 báo cáo. Các tác giả tập trung chủ yếu vào ba nhóm chuyên đề :

- Quản lý tài nguyên nước (TNN) như đề xuất cơ chế giải quyết tranh chấp về TNN lưu vực sông Ba, đánh giá khả năng cắt giảm lũ của hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Ba, đề xuất hợp tác nghiên cứu TNN lưu vực sông xuyên biên giới Việt Trung, đề xuất mạng lưới quan trắc KTTV biển trong chiến lược phát triển kinh tế biển...

- Nhiều báo cáo tập trung giới thiệu kết quả ứng dụng mô hình, công nghệ mới dự báo thủy văn, hải văn, như các công trình ứng dụng mô hình ADCIRC tính toán nước dâng do bão; mô hình ROMS trong dự báo quỹ đạo vật thể trôi phục vụ tìm kiếm cứu nạn trên biển; mô hình NAM khảo sát hiện trạng TNN sông Nhuệ-Đáy; mô hình SWAT đánh giá tác

động của BĐKH đến dòng chảy lưu vực song Đáy; mô hình MIKE 11 mô phỏng ngập lụt do vỡ đập sông Chò; tính toán trường sóng bằng phương pháp mô hình số trị.... Đặc biệt, báo cáo " Cơ sở khoa học của phương pháp xác định nước biển dâng nhờ đo lặp trọng lực tuyệt đối độ chính xác siêu cao trên các đảo xa" được nhiều đại biểu quan tâm.

- Nghiên cứu TNN, chế độ dòng chảy, đánh giá nguy cơ nước biển dâng của một số khu vực nhạy cảm như nghiên cứu sự thay đổi chế độ dòng chảy và khả năng bồi xói ở cảng tàu Dung Quất, xây dựng bản đồ nước biển dâng cho tỉnh Thừa Thiên Huế, tổng quan về công tác dự báo lũ hệ thống sông Hồng-Thái Bình...

4. 18 báo cáo tại Tiểu ban Môi trường và Đa dạng sinh học tập trung chủ yếu vào hai lĩnh vực

- Các nghiên cứu chung như đề xuất các tiêu chí xác định thứ tự ưu tiên khắc phục thảm họa môi trường, nghiên cứu chỉ số dễ bị tổn thương bờ biển Việt Nam, vấn đề môi trường liên quan đến nhà máy điện hạt nhân, quy hoạch quản lý chất thải rắn, tính toán lợi ích giảm nhẹ BĐKH của thủy điện vừa và nhỏ...

- Phần lớn các báo cáo của tập trung vào chủ đề môi trường, ô nhiễm môi trường, đánh giá tác động môi trường cho một số địa phương như vịnh Chân Mây, Lăng Cô; TP Hồ Chí Minh , Vĩnh Long và một số lưu vực sông như sông Sài Gòn, sông Nhuệ-Đáy; sông Đồng Nai...

Tổng kết Hội thảo, PGS, TS Trần Thục, Viện trưởng Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Môi trường đánh giá cao những kết quả nghiên cứu của các tác giả, nhóm tác giả của các đơn vị trong và ngoài Viện, trên tất cả các lĩnh vực biến đổi khí hậu, khí tượng, thủy văn, khí tượng nông nghiệp, môi trường và các lĩnh vực liên ngành khác, đang có tác động trực tiếp đến đời sống, kinh tế xã hội của đất nước. Đặc biệt, trong năm 2009-2010, một số nghiên cứu đáng chú ý trong các lĩnh vực (1) Nghiên cứu những biểu hiện của BĐKH và tác động của chúng đến điều kiện tự nhiên, các lĩnh vực hoạt động kinh tế, xã hội và các địa phương trong cả nước (2) Ứng dụng công nghệ viễn thám trong nghiên cứu KTTV, đặc biệt là trong nghiên cứu khí tượng nông nghiệp, (3) Nghiên cứu chế tạo các thiết bị đo, các trạm đo khí tượng thủy văn tự động,góp phần đáp ứng yêu cầu tự động hóa đo đạc KTTV và (4) Nghiên cứu, đề xuất các khía cạnh pháp luật trong một số văn bản quy phạm pháp luật nhằm mục đích lồng ghép BĐKH trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển trong tương lai, đang mở ra một hướng nghiên cứu ứng dụng rất thiết thực và hiệu quả.

Viện trưởng Trần Thục cũng đánh giá rất cao lực lượng cán bộ khoa học trẻ của Viện đã có đóng góp xứng đáng vào những kết quả nghiên cứu khoa học của Viện và vào thành công của Hội thảo năm nay.

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN KHU VỰC VIỆT BẮC: TỔ CHỨC HỘI THI QUAN TRẮC VIÊN KHÍ TƯỢNG THUỶ VĂN GIỎI NĂM 2010.

Phạm Ngọc Hà
Tạp chí Khí tượng Thủy văn

Ông. Trần Ngọc Minh Giám đốc Đài KTTV khu vực việt Bắc trong buổi khai mạc Hội thi

Thực hiện " Quy chế thi Quan trắc viên giỏi" và theo sự chỉ đạo của Trung tâm Khí tượng Thuỷ văn quốc gia (KTTV), Đài KTTV khu vực Việt Bắc đã tổ chức Hội thi Quan trắc viên KTTV giỏi lần thứ IX năm 2010 tại Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên từ ngày 25 đến 26/10/2010.

Tham dự lễ khai mạc có Nguyễn văn Tuệ Phó Tổng giám đốc Trung tâm KTTV quốc gia, Ông Trần Văn sáp Nguyên Phó Tổng giám đốc Trung tâm KTTV quốc gia, ông Lưu Văn Hùng Giám đốc Đài KTTV khu vực Đông Bắc, Ông nguyễn Đình Lượng Phó giám đốc Trung tâm Mạng Lưới, Bà Lê Minh Hằng Giám đốc Trung tâm tư liệu KTTV, cùng đại diện một số cơ quan ban ngành của TP. Thái Nguyên.

Tham dự Hội thi có 49 thí sinh thuộc 42/55 trạm KTTV trong khu vực. với 3 môn thi : Khí tượng; Thuỷ văn và Môi trường .

Sau phần khai mac là phần thi lý thuyết, buổi chiều ngày 25 và 26 các thí sinh thi thục hành tại Trạm Khí tượng Thái Nguyên và Trạm Thủy văn Gia Bảy.

Một số hình ảnh Tạp chí KTTV phóng vấn nhanh các thí sinh sau phần thi lý thuyết:

Xin Anh cho biết đề thi lần nay so với lần trước như nào?

Phạm Việt Hùng: *Trạm trưởng trạm Khí tượng Bắc Quang Hà Giang:*

So với Hội thi lần trước đề thi năm nay mang tính chất tổng hợp các kiến thức, sát với thực tế, hay hơn, cụ thể hơn.

Xin chị cho biết chi chi đã tham gia Hội thi lần thứ mấy?

Nguyễn Thị Hòa*, Trạm trưởng Trạm Khí tượng Thái Nguyên.*

Tôi đã tham gia 2 lần: Lần đầu vào năm 98 tôi đạt giải 3, và lần thứ 2 vào năm 2006 tôi cũng đạt giả 3.

Sáng nay chị làm bài tốt không? Chị có nghĩ mình sẽ đạt giải trong lần thi này không?

Tôi làm bài rất tốt và tôi cũng hy vọng mình đạt giải trong lần thi này.

Xin cảm ơn chị, chúc chị đạt giải trong lần thi này.

Sau 02 ngày làm việc nghiêm túc, khẩn trương, với sự cố gắng nỗ lực của các thí sinh, các giám thị viên, các giám khảo viên, Hội thi đã thành công tốt đẹp. Tổng số thí sinh đạt giải là 14. Trong đó: 01 giải Nhất thuộc về thí sinh Trần Trung Kiên, Trạm Khí Tượng Việt Trì với số điểm 19.0; 3 giải Nhì thuộc về thí sinh Nguyễn Anh Tuấn, Trạm Khí tượng Phú Hộ; Nguyễn Thị Hoà Trạm Khí tượng Thái Nguyên; Phạm Lương Dũng, Trạm Thủy văn Ngòi Nhù với số điểm 17.0; 10 giải Ba thuộc về thí sinh Hoàng Thị Tính, Trạm Khí tượng Chợ Rã với số điểm là 16.5 điểm; Phạm Tiến Dũng, Trạm Khí tượng Minh Đài; Nguyễn Đình Thắng, Trạm Thủy văn Vĩnh Yên với số điểm là 16.0; Đỗ Thị Phương, Trạm Khí tượng Chiêm Hoá; Vũ Ngọc Tú, Trạm Thủy văn Gia Bảy với số điểm là 15.5 điểm; Trần Bá Hoà, Trạm Thủy văn Mù Cang Chải; Phạm Thị Luyến, Trạm Thủy văn Bảo Yên; Trần Thị Nga, Trạm Thủy văn Chiêm Hoá; Hoàng Thị Phương Hạnh, Trạm Khí tượng Lào Cai; Nguyễn Thị Thắm, Trạm Khí tượng Hà Giang với số điểm là 15.0 điểm.

Ông Vinh: Chủ tịch Hội đồng thi cho biết: Năm nay đề thi của tất cả các bộ môn đều bám sát những nội dung chuyên môn mà quan trắc viên làm hàng ngày, đồng thời có bổ sung một số kiến thức, quy định mới của Trung tâm KTTV quốc gia trong công tác quan trắc, xử lý số liệu phục vụ dự báo KTTV trong tình hình mới, Tuy nhiên, một số kiến thức mới về công nghệ và thiết bị quan trắc tự động vẫn chưa được cập nhập, do mức độ trang bị chưa đồng đều trên toàn mạng lưới thuộc Đài. Đề thi Quan trắc viên giỏi lần thứ X vào năm 2012 sẽ phải bổ sung thêm vấn đề này

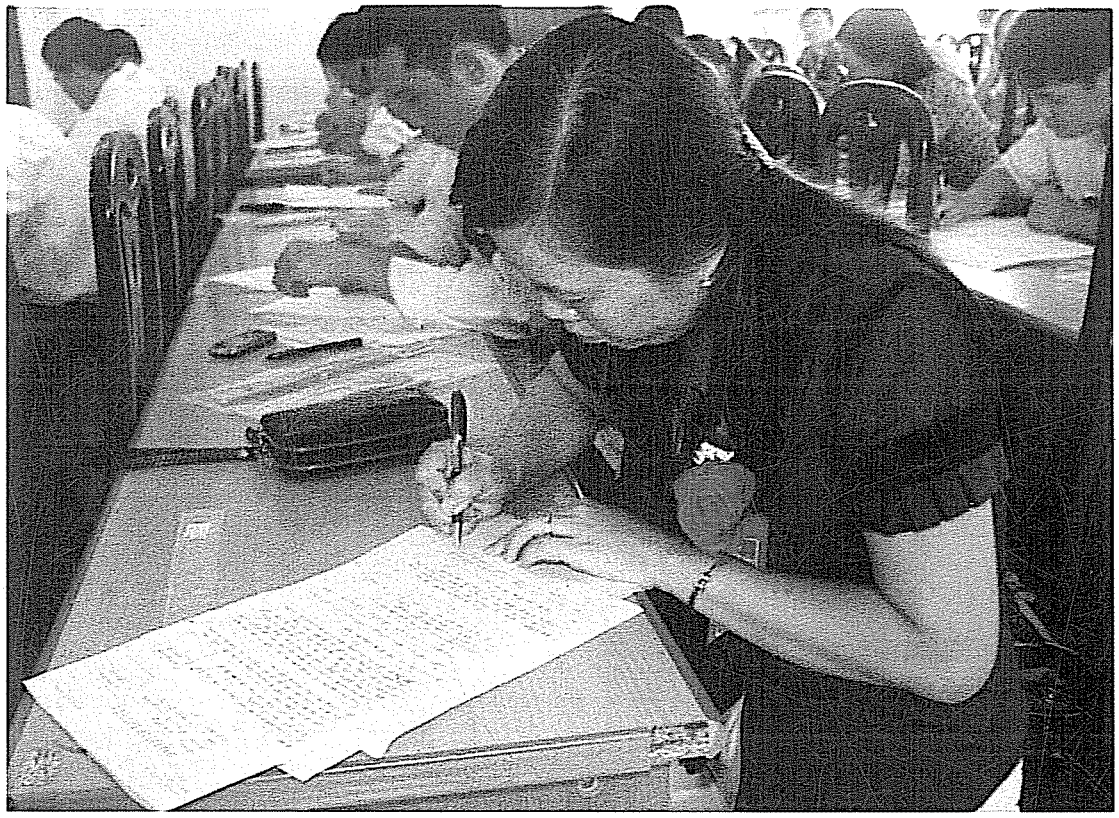

Thí sinh Hoàng Thị Phương Hạnh, Trạm Khí tượng Lào Cai trong phòng thi lý thuyết

Các thí sinh ở môn thi thủy văn tại trạm Thủy văn Gia Bảy

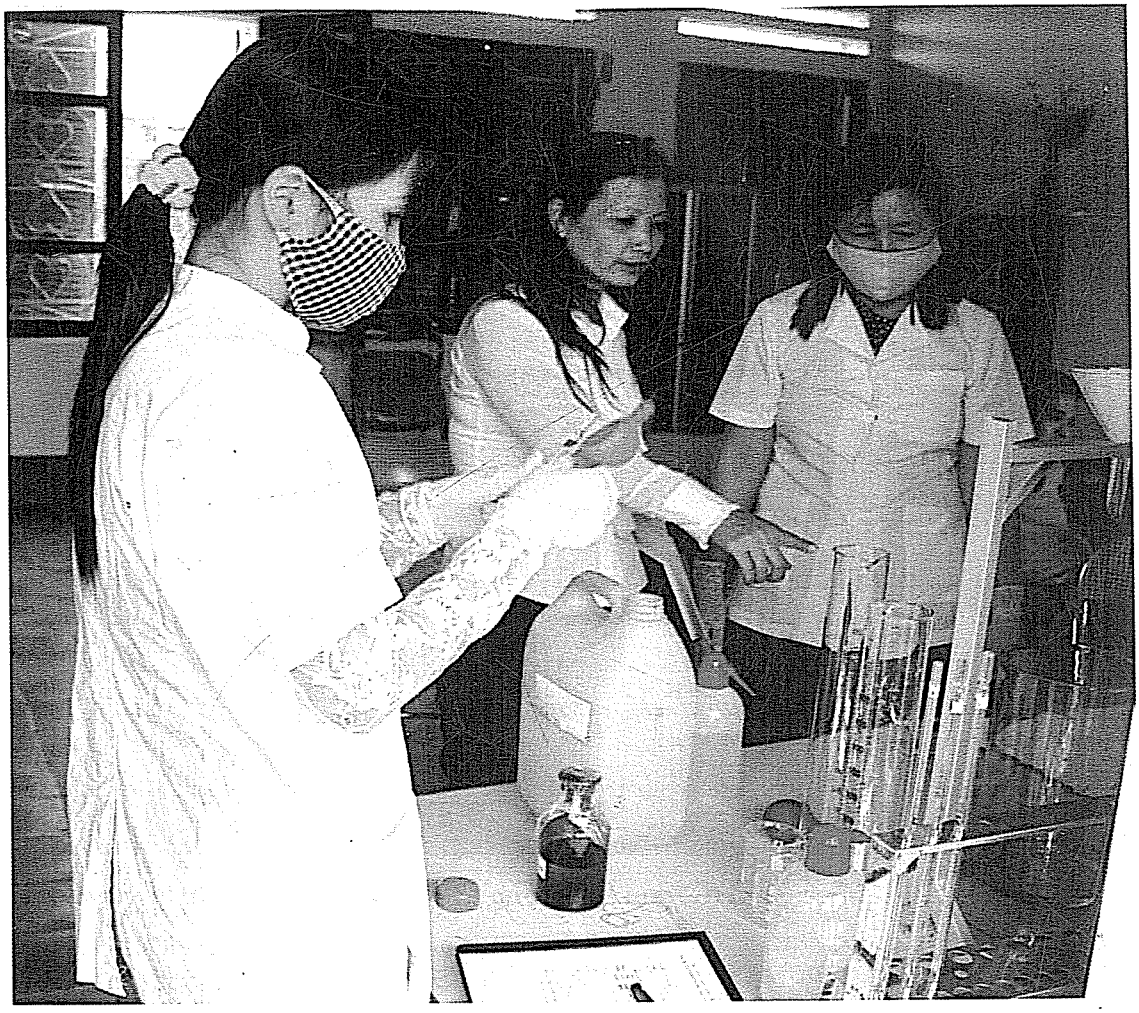

Các thí sinh ở môn thi phân tích mẫu môi trường

Thí sinh ở môn thi khí tượng tại trạm Khí tượng Thái Nguyên

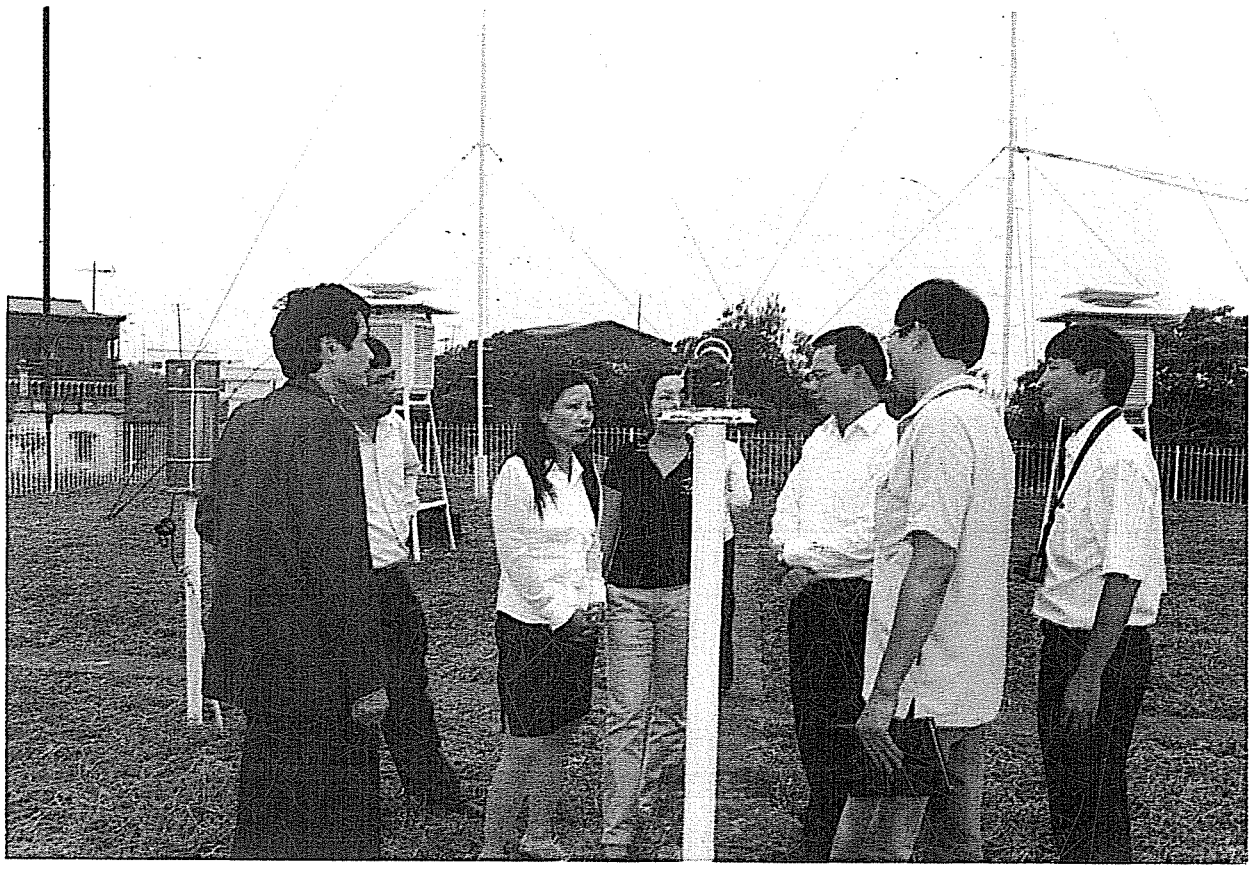

Phó Tổng giám đốc Nguyễn Văn Tuệ trao trao đổi với thí sinh trước giờ thi

Tranh Thủ trao đổi bài trước giờ thi

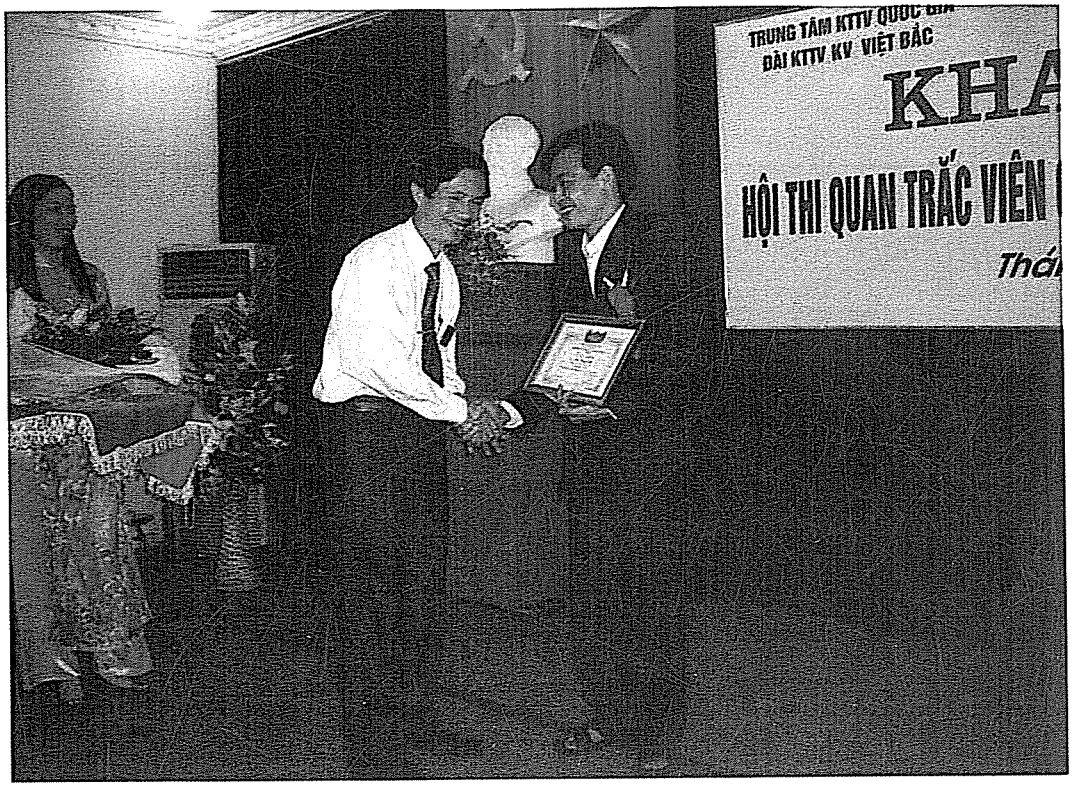

Ông. Trần Ngọc Minh Giám đốc Đài KTTV khu vực việt Bắc chúc mừng thí sinh đạt giải Nhất bộ môn khí tượng

Ông. Bùi Đức Tuấn Phó giám đốc Đài KTTV khu vực việt Bắc chúc mừng thí sinh đạt giả Nhì của Hội thi

DIỄN ĐÀN NHẬN ĐỊNH KHÍ HẬU MÙA LẦN THỨ 4

Phạm Ngọc Hà
Tạp chí Khí tượng Thủy văn

Ông: Phạm Văn Đức Phó Tổng giám đốc Trung tâm KTTV quốc gia phát biểu tại Diễn Đàn

Trong 2 ngày 26 -27 tháng 10 năm 2010, tại Vĩnh Phúc, Trung tâm khí tượng Thuỷ văn quốc gia (KTTV) đã phối hợp với Hội Chữ thập đỏ Hoa Kỳ, Trung tâm Phòng tránh thiên tai châu Á (ADPC) tổ chức Diễn đàn nhận định khí hậu mùa lần thứ 4 do tổ chức Hội Chữ thập đỏ Hoa Kỳ tài trợ.

Tham gia Diễn đàn Về phía Trung tâm Khí tượng Thuỷ văn Quốc gia có ông Phạm Văn Đức Phó Tổng giám đốc, Ông Trần Văn Sáp nguyên Phó Tổng giám đốc, về phía ADPC có Ông Jaiganesh, Chuyên gia Trung tâm Phòng tránh thiên tai châu Á , tham dự Hội thảo còn có nhiều nhà khoa học trong nước và quốc tế và một số nhà báo, Đài truyền hình của địa phương và Trung ương.

Phát biểu tại Diễn đàn ông Phạm Văn Đức Phó Tổng giám đốc Trung tâm KTTV quốc gia cho biết: " Trong những năm gần đây dưới sự tác động của biến đổi khí hậu, tần suất xuất hiện thiên tai ngày càng nhiều, với cường độ ngày càng khắc nghiệt và khó dự đoán hơn. Tuy nhiên, với sự phát triển nhanh chóng của ngành khoa học khí tượng thuỷ văn, đặc biệt là công nghệ thông tin và công cụ tính toán hiệu năng cao đã cho phép chúng ta ở một chừng mực nào đó có thể đưa ra các dự báo theo tháng, mùa ... để từ đó có các chính sách ứng phó kịp thời góp phần phòng ngừa các hiện tượng thời tiết cực đoan bất thường.

Diễn đàn lần này là Diễn đàn cuối cùng, nằm trong khuôn khổ Thỏa thuận hợp tác giữa Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia và Trung tâm Phòng tránh thiên tai Châu Á (2009-2010). Trong hai năm hợp tác, Trung tâm đã tổ chức thành công 4 Diễn đàn cấp quốc gia và hai Diễn đàn khu vực tại Quảng Ninh và Gia Lai, với gần 300 lượt Đại biểu tham dự.

Thay mặt Trung tâm KTTV quốc gia, Ông Nguyễn Đại Khánh Trưởng Ban KHCN& Hợp tác quốc tế bày tỏ lời cảm ơn chân thành tới ADPC và Hội Chữ thập đỏ Hoa Kỳ đã phối hợp tích cực và tài trợ cho Diễn đàn này thành công tốt đẹp.